

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA  
ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của  
chị Trần Thị Bé G và anh Phạm Thanh D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 02/6/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Bé G.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/6/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Trần Thị Bé G, sinh năm: 2002, Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Anh Phạm Thanh D, sinh năm: 1997, Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/6/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/6/2022 cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Bé G với anh Phạm Thanh D thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn hai bên không có yêu cầu giải quyết.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Trần Ngọc S, sinh ngày 01/4/2020. Sau khi ly hôn, con chung sẽ do chị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh D không phải cấp dưỡng do chị G không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị G và anh D trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Về nợ chung chị G và anh D trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã A;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Huỳnh Minh Trí**